TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI -TP HÀ NỘI** -----***-----	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** -----***-----
Số: 413/2021/QĐST- HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 12 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 405/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 1983

Bị đơn: Chị Trịnh Thị L- sinh năm 1992

Cùng hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh T

Cùng nơi ở: Phòng 1904 CT2 chung cư T, quận H, Hà Nội

Căn cứ vào các điều 212 , 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 02 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Tiến Đ và chị Trịnh Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

*** <u>Về con chung:</u>**

Anh Vũ Tiến Đ và chị Trịnh Thị L cùng xác Đ anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 04/9/2013 và cháu Vũ Minh K, sinh ngày 28/01/2020. Hiện tại sức khỏe các cháu bình thường.

Sau khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung là Vũ Tiến Đ, sinh ngày 04/9/2013 cho anh Vũ Tiến Đ trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 07/2021 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Giao con chung là Vũ Minh K, sinh ngày 28/01/2020 cho chị Trịnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 07/2021 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản và nhà ở chung:**

Anh Vũ Tiến Đ và chị Trịnh Thị L cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:**

Anh Vũ Tiến Đ và chị Trịnh Thị L cùng xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:**

Anh Đ tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp, anh Đ đ- ợc nhận lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/49191 ngày 12/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận* :**
- Đ- ơng sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Hoàng Mai;
- UBND xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2012: Quyển số 01 ngày 06/11/2012);
- L- u hồ sơ.

Thẩm phán

Trần Thị Kim Cúc